

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **231/2020/HSPT**

Ngày: 19 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng;

Các Thẩm phán: Bà Hà Thị Thanh Nữ

Ông Trần Nam Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Đặng Xuân Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 166/2020/HSPT ngày 11 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo Mai Phú T; do có kháng cáo của bị cáo Mai Phú T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2020/HSST ngày 03/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Bị cáo kháng cáo: Mai Phú T (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1993, giới tính: Nam, sinh quán: tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp H, xã A, huyện Ch, tỉnh Sóc Trăng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; con ông Mai Văn Ph, sinh năm 1967; và bà Thái Ngọc Th, sinh năm 1967, (cha, mẹ còn sống); bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/5/2013, bị Ủy ban nhân dân quận B1 ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh; đến ngày 08/5/2014, T chấp hành xong.

Bị bắt ngày 10/10/2019. (Bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 10/10/2019, Nguyễn Vũ L đến phòng trọ của Mai Phú T để rủ T trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy sử dụng, T đồng ý. L điều khiển xe mô tô (chưa rõ biển kiểm soát) chở T đến chợ đêm H1 thuê 01 chiếc xe ba gác của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân) nhưng L và T không nói thuê xe để chở tài sản trộm cắp. Sau đó, L rủ thêm D (chưa rõ nhân thân) cùng thực hiện hành vi trộm cắp. L nói T, người lái xe ba gác, D đến kho của anh Nguyễn Trường G (sinh năm 1980), cư trú: 19/25 Võ Văn Ng, khu phố 2, phường L1, quận Th1, thành phố Hồ Chí Minh là chủ thầu xây dựng tại khu công nghiệp 1, huyện N là nơi trước đây L làm việc. Khi đến nơi, T lấy 01 kim cọng lực ở góc nhà kho cắt khóa cửa kho rồi T, L vào trong trộm cắp 01 máy phát điện, 01 đầm cóc, 01 đầm dùi xăng, 01 nồi cơm điện đưa lên xe ba gác chở đến tiệm điện cơ của anh Phạm Văn T1 (sinh năm 1982) tại ấp B, xã Ph1, huyện N bán cho anh T1 tất cả các tài sản trộm cắp được với giá 3.000.000 đồng. T nhận tiền và đưa cho người lái xe ba gác số tiền 200.000 đồng, đưa cho L số tiền 1.000.000 đồng, còn T và D mỗi người nhận 900.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, L và T đến khu vực chợ đêm thuộc thị trấn H1, huyện N thì bị Công an khu công nghiệp N bắt giữ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch xử lý theo thẩm quyền.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 201/KLĐG-HĐĐG ngày 16/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: 01 máy phát điện hiệu Honda giá trị sử dụng còn lại 50%, trị giá 6.000.000 đồng; 01 máy đầm cóc hiệu Mikasa giá trị sử dụng còn lại 50%, trị giá 3.500.000 đồng; 01 máy đầm dùi xăng hiệu Mikasa giá trị sử dụng còn lại 50%, trị giá 2.250.000 đồng; 01 nồi cơm điện hiệu Sharp giá trị sử dụng còn lại 80%, trị giá 2.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản vụ án là: 14.550.000 đồng.

+ Vật chứng thu giữ:

- 01 máy phát điện hiệu Honda; 01 máy đầm cóc hiệu Mikasa; 01 máy đầm dùi xăng hiệu Mikasa; 01 nồi cơm điện hiệu Sharp (đã trả cho bị hại)

- 01 chiếc bóp bên trong có số tiền 3.125.000 đồng (gồm có 1.400.000 đồng của Mai Phú T, và số tiền 1.725.000 đồng của Nguyễn Vũ L).

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Hphone, màu đen; 01 chiếc điện thoại Iphone 4 màu đen của Mai Phú T.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2020/HSST ngày 03/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch đã tuyên xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”,

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Mai Phú T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Vũ L 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tính từ ngày 10/10/2019.

Xử phạt: bị cáo Mai Phú T 01 (Một) năm, 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 10/10/2019

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Vũ L, Mai Phú T để bảo đảm thi hành án

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14/4/2020, bị cáo Mai Phú T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xét bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết đặc biệt nào để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của bị cáo Mai Phú T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Mai Phú T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù là thỏa đáng và phù hợp.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội danh trên là đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết đặc biệt nào chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị y án sơ thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Phú T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 30/2020/HSST ngày 03/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Mai Phú T 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tính từ ngày 10/10/2019.

2. Về án phí: Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Nhơn Trạch (2);
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS huyện Nhơn Trạch;
- Phòng PV06 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Trại tạm giam (2);
- Lưu HS (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thanh Tùng